



Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Cưu Ma La Thập

Việt dịch: Tỳ-kheo Thích Trí Tịnh

DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH

**QUYỂN THỨ HAI
PHẨM THÍ DỤ - THỨ BA**

Phần trước

NGHI THỨC TRÌ KINH PHÁP HOA

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án Lam (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, ma-ha tu rị, tu tu rị ta bà-ha. (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ
thuật độ hám.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

Án nga nga năng tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô Thượng Tôn

Tam giới vô luân thất

Thiên nhân chi Đạo sư

Tứ sanh chi Từ phụ

Ư nhứt niệm quy y

Năng diệt tam kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ức kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỜNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
Cảm ứng đạo giao nan tư nghì,
Ngã thử đạo tràng như Đế châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tận Hư Không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh-tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)

TÁN LƯ HƯƠNG

Lư hương sạ nhiệt,
Pháp giới mông huân,
Chư Phật hải hội tất diêu văn,
Tùy xú kiết tường vân,
Thành ý phương ân,
Chư Phật hiện toàn thân.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát (3 lần)

Ma-ha-tát.

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma-ha tát đỏa bà da, ma-ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na tát đỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị, ma-ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma-ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma-ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra mạ mạ

phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phạt ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phạt ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ-đề dạ bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma-ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma-ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đất na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

"Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ ta bà-ha." (3 lần)

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

VĂN PHÁT NGUYỆN

**Cúi lạy đấng Tam-giới Tôn
Quy mạng cùng mười phương Phật
Con nay phát nguyện rộng
Thọ trì Kinh Pháp Hoa
Trên đền bốn ơn nặng
Dưới cứu khổ tam-đồ
Nếu có kẻ thấy nghe
Đều phát lòng Bồ-đề,
Hết một báo thân này
Sanh qua cõi Cực Lạc.**

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

KHAI KINH KỆ

**Pháp vi diệu rất sâu vô lượng
Trăm nghìn muôn ức kiếp khó gặp
Con nay thấy nghe được thọ trì
Nguyện hiểu nghĩa chơn thật của Như Lai.**

TÁN KINH KỆ

Hơn sáu muôn lời, thành bảy cuốn

Rộng chứa đựng vô biên nghĩa màu

Trong cổ nước cam-lộ rịn nhuần

Trong miệng chất đề-hồ nhỏ mát

Bên răng ngọc trắng tuôn xá-lợi

Trên lưỡi sen hồng phóng hào quang

Dầu cho tạo tội hơn núi cả

Chẳng nhọc Diệu Pháp vài ba hàng.

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

QUYỂN THỨ HAI

PHẨM THÍ DỤ THỨ BA

(Trang 108 – 137 dùng trước số 25.)

Lúc bấy giờ, ngài Xá Lợi Phất hớn hở vui mừng, liền đứng dậy chấp tay chiêm ngưỡng dung nhan của đức Phật mà bạch Phật rằng:

“Nay con theo đức Thế Tôn nghe được tiếng pháp này, trong lòng vui thích được điều chưa từng có. Vì sao?

Con xưa theo Phật nghe pháp như thế này, thấy các vị Bồ-tát được thọ ký thành Phật mà chúng con chẳng được dự việc đó tự rất cảm thương mất vô lượng tri kiến của Như Lai.

Thế Tôn! Con thường khi một mình ở dưới cây trong núi rừng, hoặc ngồi hoặc đi kinh hành, hằng nghĩ như vậy:

Chúng ta đồng vào pháp tánh, tại sao đức Như Lai lại dùng pháp Tiểu Thừa mà tế độ cho?

Đó là lỗi của chúng con chứ chẳng phải là Thế Tôn vậy.

Vì sao? Nếu chúng con chờ Phật nói pháp sở nhân thành đạo vô thượng chánh-đẳng chánh giác thì chắc do pháp Đại Thừa mà được độ thoát. Song chúng con chẳng hiểu Phật phương tiện theo cơ nghi mà nói pháp, vừa mới nghe Phật nói pháp vội tin nhận suy gẫm để chứng lấy.

Thế Tôn! Con từ xưa đến nay trọn ngày luôn đêm hằng tự trách mình, mà nay được từ Phật nghe pháp chưa từng có, trước chưa hề nghe, dứt các lòng nghi hối, thân ý thơ thới rất được an ổn. Ngày

nay mới biết mình thật là Phật tử, từ miệng Phật sanh ra, từ pháp hóa sanh, được pháp phần của Phật.”

Khi ấy, Ngài Xá Lợi Phất muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

**Con nghe tiếng pháp này
Được điều chưa từng có
Lòng rất đổi vui mừng
Lưới nghi đều đã trừ,
Xưa nay nhờ Phật dạy
Chẳng mất nơi Đại Thừa.
Tiếng Phật rất ít có
Hay trừ khổ chúng sanh
Con đã được lậu tận**

Nghe cũng trừ lo khổ.

Con ở nơi hang núi

Hoặc dưới cụm cây rừng

Hoặc ngồi hoặc kinh hành

Thường suy nghĩ việc này,

Thôi ôi! Rất tự trách

Sao lại tự khi mình

Chúng ta cũng Phật tử

Đồng vào pháp vô lậu

Chẳng được ở vị lai

Nói pháp vô thượng đạo,

Sắc vàng, bầm hai tướng

Mười lực các giải thoát.

Đồng chung trong một pháp
Mà chẳng được việc đây
Tám mươi tướng tốt đẹp
Mười tám pháp bất cộng
Các công đức như thế
Mà ta đều đã mất
Lúc con kinh hành riêng
Thấy Phật ở trong chúng
Danh đồn khắp mười phương
Rộng lợi ích chúng sanh
Tự nghĩ mất lợi này
Chính con tự khi dối
Con thường trong ngày đêm

Hằng suy nghĩ việc đó
Muốn đem hỏi Thế Tôn?
Là mất hay không mất?
Con thường thấy Thế Tôn
Khen ngợi các Bồ-tát
Vì thế nên ngày đêm
Suy lường việc như vậy
Nay nghe tiếng Phật nói
Theo cơ nghi dạy Pháp
Vô lậu khó nghĩ bàn
Khiến chúng đến đạo tràng.
Con xưa chấp tà kiến
Làm thầy các Phạm-chí

Thế Tôn rõ tâm con
Trừ tà nói Niết Bàn.
Con trừ hết tà kiến
Được chứng nơi pháp không
Bấy giờ lòng tự bảo
Được đến nơi diệt độ
Mà nay mới tự biết
Chẳng phải thật diệt độ.
Nếu lúc được thành Phật
Đủ ba mươi hai tướng
Trời, người, chúng, Dạ-xoa
Rồng, thần đều cung kính
Bấy giờ mới được nói

Dứt hẳn hết không thừa
Phật ở trong đại chúng
Nói con sẽ thành Phật
Nghe tiếng pháp như vậy
Lòng nghi hối đã trừ.
Khi mới nghe Phật nói
Trong lòng rất sợ nghi
Phải chăng ma giả Phật
Náo loạn lòng ta ư?
Phật dùng các món duyên
Thí dụ khéo nói phô,
Lòng kia an như biển
Con nghe, lưới nghi dứt.

Phật nói thuở quá khứ
Vô lượng Phật diệt độ
An trụ trong phương tiện
Cũng đều nói pháp đó.
Phật hiện tại, vị lai
Số nhiều cũng vô lượng
Cũng dùng các phương tiện
Diễn nói pháp như thế.
Như Thế Tôn ngày nay
Từ sanh đến xuất gia
Được đạo Chuyển Pháp Luân
Cũng dùng phương tiện nói
Thế Tôn nói đạo thật

Ba tuần không nói được
Vì thế con định biết
Không phải ma giả Phật
Con sa vào lưới nghi
Cho là ma làm ra.
Nghe tiếng Phật êm dịu
Sâu xa rất nhiệm màu
Nói suốt pháp thanh tịnh
Tâm con rất vui mừng.
Nghi hối đã hết hẳn
An trụ trong thật trí
Con quyết sẽ thành Phật
Được trời, người cung kính

Chuyển Pháp Luân vô thượng Giáo hóa các Bồ-tát.

Lúc bấy giờ, đức Phật bảo ngài Xá Lợi Phất:

“Ta nay ở trong hàng trời, người, Sa-môn, Bà-la-môn mà nói. Ta xưa từng ở nơi hai muôn ức Phật vì đạo vô thượng nên thường giáo hóa ông, ông cũng lâu dài theo ta thọ học, ta dùng phương tiện dẫn dắt ông sanh vào trong pháp Ta”.

Xá Lợi Phất! Ta thuở xưa dạy ông chí nguyện Phật đạo, ông nay đều quên mà bèn tự nói đã được diệt độ.

Ta nay lại muốn khiến ông nghĩ nhớ bản nguyện cùng đạo đã làm, mà vì các Thanh Văn nói kinh Đại Thừa tên là:

“Diệu Pháp Liên Hoa” là pháp giáo hoá Bồ-tát được chư Phật hộ niệm.

Xá Lợi Phất! Ông đến đời vị lai, quá vô lượng vô biên bất khả tư-ngì kiếp, cúng dường bao nhiêu nghìn muôn ức Phật, phụng trì chánh pháp đầy đủ đạo tu hành của Bồ-tát, sẽ thành Phật hiệu là Hoa Quang Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.

Nước tên Ly Cấu, cõi đó bằng phẳng thanh tịnh đẹp đẽ an ổn giàu vui, trời người đông đảo. Lưu ly làm đất, có tám đường giao thông, dây bằng vàng ròng để giăng bên đường, mé đường đều có hàng cây bằng bảy báu, thường có hoa trái. Đức Hoa Quang Như Lai cũng dùng ba thừa giáo hóa chúng sanh.

Xá Lợi Phất! Lúc đức Phật ra đời dầu không phải đời ác mà bởi bản nguyện nên nói pháp ba thừa.

Kiếp đó tên là “Đại Bảo Trang Nghiêm”.

Vì sao gọi là “Đại Bảo Trang Nghiêm”?

Vì trong cõi đó dùng Bồ-tát làm “Đại Bảo” vậy.

Các Bồ-tát trong số đông vô lượng vô biên bất khả tư nghì, tính kể hay thí dụ đều không đếm được, chẳng phải sức trí huệ của Phật không ai có thể biết được. Khi muốn đi thì có hoa đõ chân.

Các vị Bồ-tát đó không phải hàng mới phát tâm, đều đã trồng cội từ lâu. Ở nơi vô lượng trăm nghìn muôn ức đức Phật, tịnh tu phạm hạnh hằng được các Phật khen. Thường tu trí huệ của Phật đủ sức thần thông lớn, khéo biết tất cả pháp môn, ngay thật không dối, chí niệm bền vững bậc Bồ-tát như thế, khắp đầy nước đó.

Xá Lợi Phất! Đức Phật Hoa Quang thọ mười hai tiểu kiếp, trừ còn làm vương tử chưa thành Phật.

Nhân dân nước đó thọ tám tiểu kiếp. Đức Hoa Quang Như Lai quá mười hai tiểu kiếp thọ ký vô thượng chánh đẳng chánh giác cho Kiên Mãn Bồ-tát mà bảo các Tỳ-kheo:

Ông Kiên Mãn Bồ-tát này kể đây sẽ thành Phật hiệu là Hoa Túc An Hành Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, cõi nước của đức Phật đó cũng lại như đây.

Xá Lợi Phất! Sau khi Phật Hoa Quang đó diệt độ, chánh pháp trụ lại trong đời ba mươi hai tiểu kiếp, tượng pháp trụ đời cũng ba mươi hai tiểu kiếp.

Lúc ấy, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

Xá Lợi Phất đời sau

Thành đấng Phật trí khắp

Hiệu rằng: Phật Hoa Quang

Sẽ độ vô lượng chúng.
Cúng dường vô số Phật
Đầy đủ hạnh Bồ-tát
Các công đức thập lực
Chúng được đạo vô thượng
Quá vô lượng kiếp rồi
Kiếp tên Đại Bảo Nghiêm
Cõi nước tên Ly Cấu
Trong sạch không vết nhơ
Dùng lưu ly làm đất
Dây vàng giăng đường sá
Cây bảy báu sắc đẹp
Thường có hoa cùng trái

Bồ-tát trong cõi đó
Chí niệm thường bền vững
Thần thông ba-la-mật
Đều đã trọn đầy đủ
Nơi vô số đức Phật
Khéo học đạo Bồ-tát
Những Đại Sĩ như thế
Phật Hoa Quang hóa độ.
Lúc Phật làm vương tử
Rời nước bỏ vinh hoa
Nơi thân cuối rốt sau
Xuất gia thành Phật đạo
Phật Hoa Quang trụ thế

Thọ mười hai tiểu kiếp
Chúng nhân dân nước đó
Sống lâu tám tiểu kiếp
Sau khi Phật diệt độ
Chánh pháp trụ ở đời
Ba mươi hai tiểu kiếp
Rộng độ các chúng sanh
Chánh pháp diệt hết rồi
Tượng pháp cũng băm hai
Xá Lợi rộng truyền khắp
Trời, người, khắp cúng dường
Phật Hoa Quang chỗ làm
Việc đó đều như thế.

Đấng Lương Túc Tôn kia
 Rất hơn không ai bằng
 Phật tức là thân ông
 Nên phải tự vui mừng.

Bấy giờ bốn bộ chúng: tỳ-kheo, tỳ-kheo-ni, cận sự nam, cận sự nữ và cả đại chúng: trời, rồng, dạ xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lâu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-dà, v.v... thấy Xá Lợi Phất ở trước Phật lãnh lấy lời dự ghi sẽ thành vô thượng chánh đẳng chánh giác, lòng rất vui mừng hơn hở vô lượng. Mỗi người đều cỡi y trên của mình đang đắp để cúng dường Phật.

Thích Đề Hoàn Nhon cùng Phạm Thiên Vương, v.v... và vô số thiên tử cũng đem y đẹp của trời, hoa trời Mạn-đà-la, Ma-ha Mạn-đà-la, v.v... cúng dường nơi Phật.

Y trời tung lên liền trụ giữa hư không mà tự xoay chuyển. Các kỹ nhạc trời trăm nghìn muôn thứ ở giữa hư không đồng thời đều trỗi. Rưới các thứ hoa trời mà nói lời rằng:

“Đức Phật xưa ở thành Ba-La-Nại, ban đầu chuyển pháp luân, đến nay mới lại chuyển pháp luân rất lớn vô thượng”.

Lúc đó các Thiên tử muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

Xưa ở thành Ba-Nại

Chuyển pháp luân Tứ Đế

Phân biệt nói các pháp

Sanh diệt của năm nhóm

Nay lại chuyển pháp luân

Rất lớn diệu vô thượng,

Pháp đó rất sâu mầu

Ít có người tin được.
Chúng ta từ xưa lại
Thường nghe Thế Tôn nói
Chưa từng nghe thượng pháp
Thâm diệu như thế này,
Thế Tôn nói pháp đó
Chúng ta đều tùy hỷ,
Đại trí Xá Lợi Phất
Nay được lãnh Phật ký
Chúng ta cũng như vậy
Quyết sẽ được thành Phật,
Trong tất cả thế gian
Rất tôn không còn trên

Phật đạo chẳng thể bàn
Phương tiện tùy nghi nói
Ta bao nhiêu nghiệp phước
Đời nay hoặc quá khứ
Và công đức thấy Phật.
Trọn hồi hướng Phật đạo.

Bấy giờ, Xá Lợi Phất bạch rằng:

“Thế Tôn ! con nay không còn nghi hối, tự mình ở trước Phật được thọ ký thành vô thượng chánh đẳng chánh giác. Các vị tâm tự tại một nghìn hai trăm đây, lúc xưa ở bậc hữu học, Phật thường dạy rằng:

“Pháp của Ta hay là sanh, già, bệnh, chết rốt ráo Niết Bàn”.

Các vị hữu học vô học đây cũng đều đã tự rời chấp ngã cùng chấp có, chấp không v.v... nói là được Niết Bàn, mà nay ở trước đức Thế Tôn nghe chỗ chưa từng nghe, đều sa vào nghi lầm.

Hay thay Thế Tôn! Xin Phật vì bốn chúng nói nhân duyên đó, khiến lìa lòng nghi hối.”

Khi ấy, Phật bảo ngài Xá Lợi Phất:

Ta trước đâu không nói rằng:

“Các Phật Thế Tôn dùng các món nhân duyên lời lẽ thí dụ phương tiện mà nói pháp đều là đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác ư? Các điều nói đó đều vì dạy Bồ-tát vậy.

Nhưng Xá Lợi Phất! Nay Ta sẽ dùng một thí dụ để chỉ rõ lại nghĩa đó, những người có trí do thí dụ mà được hiểu.”

Xá Lợi Phất! Như trong quốc ấp, tỵ lạc có vị đại Trưởng giả tuổi đã già suy, của giàu vô lượng, có nhiều nhà ruộng và các tôi tớ. Nhà ông rộng lớn mà chỉ có một cửa để ra vào, người ở trong đó rất đông; hoặc một trăm, hai trăm cho đến năm trăm người, lâu gác đã mục, vách phen sụp đổ, chân cột hư nát, trính xiềng xiêu ngã, bốn phía đồng một lúc, lửa bỗng nổi lên đốt cháy nhà cửa. Các người con của Trưởng giả hoặc mười người, hoặc hai mươi người, hoặc đến ba mươi người ở trong nhà đó.

Trưởng giả thấy lửa từ bốn phía nhà cháy lên, liền rất sợ sệt mà nghĩ rằng: Ta dầu có thể ở nơi cửa của nhà cháy này, ra ngoài rất an ổn, song các con ở trong nhà lửa ưa vui chơi giỡn không hay biết, không sợ sệt, lửa đến đốt thân rất đau khổ lắm, mà lòng chẳng nhàm lo, không có ý cầu ra khỏi.

Xá Lợi Phất! Ông Trưởng giả đó lại nghĩ: thân và tay của ta có sức mạnh, nên dùng vạt áo hoặc dùng ghế đẩu từ trong nhà mà ra ngoài.

Ông lại nghĩ: Nhà này chỉ có một cái cửa mà lại hẹp nhỏ, các con thơ bé chưa hiểu, mê đắm chơi giỡn hoặc vấp ngã bị lửa đốt cháy, ta nên vì chúng nó mà nói những việc đáng sợ. Nhà này đã bị cháy phải mau ra liền, chớ để bị lửa đốt hại.

Nghĩ như thế rồi theo chỗ đã nghĩ đó mà bảo các con:

“Các con mau ra!”

Cha dầu thương xót khéo nói để dụ dỗ, mà các người con ưa vui chơi chẳng khứng tin chịu, chẳng sợ sệt, trọn không có lòng muốn ra, lại cũng chẳng hiểu gì là lửa? Gì là nhà? Thế nào là hại?

Chỉ cứ đông tây chạy giỡn nhìn cha mà thôi.

Bấy giờ, Trưởng giả liền nghĩ nhà này đã bị lửa lớn đốt cháy, ta cùng các con nếu không ra liền chắc sẽ bị cháy, ta nay nên bày chước phương tiện khiến cho các con được khỏi nạn này. Cha biết các con đều vẫn có lòng thích các đồ chơi trân báu lạ lùng, nếu có, chắc chúng nó ưa đắm, mà bảo các con rằng:

“Đây này là những món ít có khó được mà các con có thể vui chơi, nếu các con không ra lấy, sau này chắc buồn hận. Các thứ xe dê, xe hươu, xe trâu như thế, nay ở ngoài cửa có thể dùng dạo chơi, các con ở nơi nhà lửa nên mau ra đây tùy ý các con muốn, cha đều sẽ cho các con”.

Lúc bấy giờ, các người con nghe cha nói đồ chơi báu đẹp vừa ý mình nên lòng mỗi người đều mạnh mẽ xô đẩy lẫn nhau cùng đua nhau rượt chạy tranh ra khỏi nhà lửa.

Khi đó Trưởng giả thấy các con được an ổn ra khỏi nhà lửa đều ở trong đường ngã tư nơi đất trống không còn bị chướng ngại, tâm ông tho thối vui mừng hơn hở.

Bấy giờ, các người con đều thưa với cha rằng:

“Cha lúc nãy hứa cho những đồ chơi tốt đẹp, nào xe dê, xe hươu, xe trâu xin liền ban cho.”

Xá Lợi Phất! Khi đó Trưởng giả đều cho các con đồng một thứ xe lớn, xe đó cao rộng chung dọn bằng các món báu, lan can bao quanh, bốn phía treo linh, lại dùng màn lọng giăng che ở trên, cũng dùng đồ báu đẹp, tốt, lạ, mà trau dồi đó, dây bằng báu kết thắt các dải hoa rũ xuống, nệm chiếu mềm mại trải chõng, gối đỏ để trên, dùng trâu trắng kéo, sắc da mập sạch thân hình mập đẹp,

có sức rất mạnh bước đi ngay bằng mau lẹ như gió, lại có đông tôi tớ để hầu hạ đó.

Vì có sao? Vì ông Trưởng giả đó của giàu vô lượng, các thứ kho tàng thấy đều đầy ngập, ông nghĩ rằng:

“Của cải của ta nhiều vô cùng, không nên dùng xe nhỏ xấu kém mà cho các con, nay những trẻ thơ này đều là con của ta, đồng yêu không thiên lệch, ta có xe bằng bảy báu như thế số nhiều vô lượng nên lấy lòng bình đẳng mà đều cho chúng nó, chẳng nên sai khác.”

Vì sao? Dầu đem xe của ta đó khắp cho cả người một nước hãy còn không thiếu hưởng gì các con.

Lúc ấy các người con đều ngồi xe lớn được điều chưa từng có, không phải chỗ trước kia mình trông.

Xá Lợi Phất! Ý của ông nghĩ sao?

Ông Trưởng giả đó đồng đem xe trâu báu lớn cho các người con, có lỗi hư vọng chăng?

Xá Lợi Phất thưa: “Thưa Thế Tôn ! Không.

Ông Trưởng giả đó chỉ làm cho các người con được khỏi nạn lửa, toàn thân mạng chúng nó chẳng phải là hư vọng.

Vì sao? Nếu được toàn thân mạng bèn đã được đồ chơi tốt đẹp, huống nữa là dùng phương tiện cứu vớt ra khỏi nhà lửa.

Thế Tôn! Dầu ông Trưởng giả đó nhả đến chẳng cho một thứ xe rất nhỏ còn chẳng phải hư vọng.

Vì sao? Vì ông Trưởng giả đó trước có nghĩ như vậy:

Ta dùng chước phương tiện cho các con được ra khỏi, vì nhân duyên đó nên không hư vọng vậy.

Huống gì ông Trưởng giả tự biết mình của giàu vô lượng muốn lợi ích các con mà đồng cho xe lớn!”

Phật bảo ngài Xá Lợi Phất:

“Hay thay! Hay thay! Như lời ông nói, Xá Lợi Phất!

Như Lai cũng lại như thế, Phật là cha của tất cả thế gian, ở nơi các sự sợ hãi suy não lo buồn vô minh che tối hết hắc không còn thừa, mà trọn thành tựu vô lượng tri kiến, trí lực, vô sở úy; có sức đại thần thông cùng sức trí huệ đầy đủ các món phương tiện, trí huệ Ba-la-mật, đại từ đại bi thường không hề lười mỏi.

Hằng vì cầu việc lành lợi cho tất cả muôn loại mà sanh vào nhà lửa tam giới cũ mục này, để độ chúng sanh ra khỏi nạn lửa: sanh, già, bệnh, chết, lo buồn khổ não, ngu si tối tăm, ba độc. Dạy bảo cho chúng sanh được vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Ta thấy, các chúng sanh bị những sự sanh, già, bệnh, chết, lo buồn khổ não nó đốt cháy, cũng vì nắm món dục tài lợi mà bị các điều thống khổ. Lại vì tham mê đeo đuổi tìm cầu nên hiện đời thọ các điều khổ, đời sau thọ khổ địa ngục, súc sanh, ngạ quỷ. Nếu sanh lên trời và ở trong loài người thời nghèo cùng khốn khổ, bị khổ vì người yêu thương xa lìa, kẻ oán ghét lại gặp gỡ.

Các món khổ như thế mà chúng sanh chìm trong đó vui vẻ dạo chơi, chẳng hay chẳng biết, chẳng kinh chẳng sợ, cũng chẳng sanh lòng nhàm không cầu giải thoát; ở trong nhà lửa tam giới này đông tây rảo chạy dầu bị khổ nhiều vẫn chẳng lấy làm lo.

Xá Lợi Phất! Đức Phật thấy việc này rồi bèn nghĩ rằng: Ta là cha của chúng sanh nên cứu chúng nó ra khỏi nạn khổ đó, ban vô lượng vô biên món trí huệ vui của Phật để chúng nó dạo chơi.

Xá Lợi Phất! Đức Như Lai lại nghĩ:

Nếu ta chỉ dùng sức thần thông cùng sức trí huệ bỏ chước phương tiện, mà vì chúng sanh khen ngợi các món tri kiến, trí lực, vô sở úy của Như Lai, ắt chúng sanh chẳng có thể do đó mà được độ thoát.

Vì sao? Vì các chúng sanh đó chưa khỏi sự sanh, già, bệnh, chết, lo buồn, đau khổ, đương bị thiêu đốt trong nhà lửa tam giới, làm sao có thể hiểu được trí huệ của Phật.

Xá Lợi Phất! Như ông Trưởng giả kia dầu thân và tay có sức mạnh mà chẳng dùng đó, chỉ ân cần phương tiện gắng cứu các con thoát nạn nhà lửa, rồi sau đều cho xe trâu báu lớn.

Đức Như Lai cũng lại như thế, dầu có trí lực cùng sức vô úy mà chẳng dùng đến, chỉ dùng trí huệ phương tiện nơi nhà lửa tam giới

cứu vớt chúng sanh, vì chúng sanh nói ba thừa Thanh Văn, Duyên Giác cùng Phật Thừa mà bảo rằng:

“Các người không nên ưa ở trong nhà lửa tam giới, chớ có ham mê các món sắc, thanh, hương, vị, xúc thô hèn, nếu tham, mê ắt sanh ái nhiễm thì sẽ bị nó đốt; các người mau ra khỏi ba cõi sẽ được chứng ba thừa: Thanh Văn, Duyên Giác và Phật Thừa.

Nay ta vì các người mà bảo đảm việc đó quyết không dối vạ. Các người chỉ nên siêng năng tinh tấn tu hành”.

Đức Như Lai dùng phương tiện ấy để dụ dẫn chúng sanh thẳng đến, lại bảo:

“Các người nên biết rằng pháp ba thừa đó đều là pháp của các đấng Thánh khen ngợi, là pháp tự tại không bị ràng buộc không còn phải nương gá tìm cầu, ngồi trong ba thừa này dùng các món

căn, lực, giác chi, thánh đạo, thiền định vô lậu cùng giải thoát tam-muội, v.v... để tự vui sướng, được vô lượng an ổn khoái lạc”.

Xá Lợi Phất! nếu có chúng sanh nào bề trong có trí tánh, theo đức Phật Thế Tôn nghe pháp tin nhận ân cần tinh tấn, muốn chóng ra khỏi ba cõi tự cầu chứng Niết Bàn, gọi đó là Thanh Văn thừa, như các người con kia vì cầu xe dê mà ra khỏi nhà lửa.

Nếu có chúng sanh nào theo đức Phật Thế Tôn nghe pháp, tin nhận, rồi ân cần tinh tấn, cầu trí huệ tự nhiên ưa thích riêng lẻ vắng lặng, sâu rõ nhân duyên của các pháp, gọi đó là Duyên Giác thừa, như các người con kia vì cầu xe hươu mà ra khỏi nhà lửa.

Nếu có chúng sanh nào theo đức Phật Thế Tôn nghe pháp tin nhận, siêng tu tinh tấn cầu nhứt thiết trí, Phật trí, tự nhiên trí, vô sư trí, các món tri kiến lực, vô úy của Như Lai, có lòng thương xót

làm an vui cho vô lượng chúng sanh, lợi ích trời, người, độ thoát tất cả, hạng đó gọi là Đại Thừa.

Bồ-tát vì cầu được thừa này thì gọi là Ma-ha-tát, như các người con kia cầu xe trâu mà ra khỏi nhà lửa.

Xá Lợi Phất! Như ông Trưởng giả kia thấy các con được an ổn ra khỏi nhà lửa đến chỗ vô úy, ông tự nghĩ: ta của giàu vô lượng, nên bình đẳng đem xe lớn đồng cho các con.

Đức Như Lai cũng lại như thế, là cha của tất cả chúng sanh, nếu thấy có vô lượng nghìn ức chúng sanh do cửa Phật giáo mà thoát khỏi khổ, đường hiểm đáng sợ của ba cõi được sự vui Niết-bàn.

Bấy giờ, đức Như Lai bèn nghĩ:

“Ta có vô lượng vô biên trí huệ, lực vô úy, v.v... tạng pháp của các đức Phật, các chúng sanh này đều là con của ta đồng ban cho

pháp Đại Thừa, chẳng để có người được diệt độ riêng, đều đem pháp diệt độ của Như Lai mà cho chúng sanh nó diệt độ.

Những chúng sanh đã thoát khỏi ba cõi đó, Phật đều cho món vui thiên định, giải thoát v.v... của các đức Phật, các món đó đều là một tướng, một thứ mà các đấng Thánh khen ngợi, hay sanh ra sự vui sạch màu bực nhất.

Xá Lợi Phất! Như ông Trưởng giả ban đầu dùng ba thứ xe dụ dẫn các con, sau rồi chỉ ban cho xe lớn vật báu trang nghiêm an ổn thứ nhất, song ông Trưởng giả kia không có lỗi hư dối.

Đức Như Lai cũng như thế, không có hư dối, ban đầu nói ba thừa dẫn dắt chúng sanh sau rồi chỉ dùng Đại Thừa mà độ giải thoát đó.

Vì sao? Như Lai có vô lượng tạng pháp trí huệ, lực, vô sở úy, có thể ban pháp Đại Thừa cho tất cả chúng sanh, chỉ vì chúng sanh không thọ được hết.

Xá Lợi Phất! Vì nhân duyên đó nên phải biết các đức Như Lai dùng sức phương tiện ở nơi một Phật thừa phân biệt nói thành ba. Đức Phật muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)

(Trg 641) Trời, A-tu-la, Dạ-xoa thấy,
Đến nghe pháp đó nên chí tâm,
Ứng hộ Phật Pháp khiến thường còn,
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.

Bao nhiêu người nghe đến chốn này,
Hoặc trên đất liền, hoặc hư không,
Thường với người đời sanh lòng từ,
Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
Nguyện các thế giới thường an ổn,
Phước trí vô biên lợi quần sanh,
Bao nhiêu tội nghiệp tẩy tiêu trừ,
Xa lìa các khổ về viên tịch.

Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng,
Thường trì định phục để giúp thân,
Hoa màu Bồ-đề khắp trang nghiêm,
Tuỳ theo chỗ ở thường an lạc.

Nam-mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát. (3 lần)

(trg 704)

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Quán-Tự-Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời
chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá-Lợi-Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị
không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như
thị.

Xá-Lợi-Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất
cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm.

Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhĩ,
nhĩ, tỹ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thính, hương, vị, xúc, pháp; vô nhĩ
giới, nãi chí vô ý thức giới, vô vô minh, diệc vô vô minh tận, nãi

chí vô lão tử, diệt vô lão tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí, diệt vô đắc.

Dĩ vô sở-đắc cố, Bồ-đề tát đỏa y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết Bàn.

Tam thế chư Phật y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chân thật bất hư.

Cổ thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:
Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha.

(3 lần)

VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHƠN NGÔN

Nam-mô A di đà bà dạ

Đa tha dà đa dạ, đa địa dạ tha:

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đam bà tỳ

A di rị đa tì ca lan đế

A di rị đa tì ca lan đa

Dà di nị dà dà na

Chỉ đa ca lệ ta bà-ha. (3 lần)

NIỆM PHẬT

Quy mạng lễ A Di Đà Phật

Ở phương Tây thế giới an lành

Con nay xin phát nguyện vãng sanh

Cúi xin đức Từ Bi nhiếp thọ.

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới,

Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật.

Nam mô A Di Đà Phật. (108 lần)

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Đại Thế Chí Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (3 lần)

HỒI HƯỚNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hướng
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh
Tốc vãng vô lượng quang Phật-sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyên sanh Tây Phương Tịnh Độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh
Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.

Nguyên dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dữ chúng sanh
Giai cộng thành Phật đạo.

PHỤC NGUYỆN

Thượng lai đệ tử chúng đấng, cung đôi Phật tiền, thành tâm phúng tụng đại thừa kinh Diệu Pháp Liên Hoa, cập niệm Phật công đức chuyên vì hồi hướng kỳ nguyện cho đệ tử chúng con tiêu tai tiêu nạn, tật bệnh tiêu trừ, tội chướng, báo chướng, phiền não chướng, nghiệp chướng tất giai tiêu diệt, thân tâm thanh tịnh, tinh tấn tu hành, hiện tiền phước huệ trang nghiêm, một hậu đấng A Di Đà thọ ký.

Phổ nguyện: âm siêu dương thối, pháp giới chúng sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo.

Nam mô A Di Đà Phật

QUY Y TAM BẢO

**Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể
giải đại đạo, phát vô thượng tâm.**

**Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh, thâm
nhập kinh tạng, trí huệ như hải.**

**Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh,
thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại.**

**Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo.**

HÒA NAM THÁNH CHÚNG.